

Kính gửi:

- Trưởng Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thành, thị;
- Hiệu trưởng các Trường Trung học phổ thông;
- Hiệu trưởng các Trường Trung cấp chuyên nghiệp;
- Giám đốc các Trung tâm Giáo dục thường xuyên, Giáo dục nghề nghiệp – Giáo dục thường xuyên.

Căn cứ công văn số 4622/BGDĐT-CNTT, ngày 20/9/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT), Sở GDĐT hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin (CNTT) năm học 2016 – 2017 trên địa bàn tỉnh như sau:

## **I. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM**

### **1. Phân công cán bộ phụ trách CNTT**

Theo hướng dẫn công văn 4622/BGDĐT-CNTT, ngày 20/9/2016 của Bộ GDĐT, để triển khai công tác ứng dụng CNTT toàn ngành có hiệu quả, các cơ quan quản lý giáo dục và các cơ sở giáo dục sẽ phân công cán bộ đầu mối theo dõi, phụ trách CNTT như sau:

a) Sở GDĐT sẽ sắp xếp, phân công Lãnh đạo Sở, cán bộ cấp phòng (trưởng hoặc phó phòng) và chuyên viên làm đầu mối theo dõi, phụ trách CNTT, nhằm tổ chức triển khai nhiệm vụ công nghệ thông tin trong ngành.

b) Đối với phòng GDĐT: phân công Lãnh đạo phòng và chuyên viên làm đầu mối theo dõi, phụ trách CNTT.

c) Đối với mỗi các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục tiểu học, giáo dục trung học, giáo dục thường xuyên, trung cấp chuyên nghiệp: phân công một đồng chí trong ban giám hiệu và cán bộ của trường (nhân viên hoặc giáo viên kiêm nhiệm) làm đầu mối theo dõi, phụ trách CNTT.

Các đơn vị trực thuộc gửi danh sách cán bộ đầu mối (theo mẫu đính kèm) về văn phòng Sở GDĐT (qua văn phòng điện tử: [vpdt.tiengiang.edu.vn](mailto:vpdt.tiengiang.edu.vn) hoặc email: [vanphong.sotien Giang@moet.edu.vn](mailto:vanphong.sotien Giang@moet.edu.vn)) trước ngày 20/10/2016.

### **2. Triển khai hạ tầng và thiết bị CNTT**

Đầu tư hạ tầng CNTT trong các cơ sở giáo dục cần đảm bảo tính thiết thực, hiệu quả, tiết kiệm, đảm bảo tính sự phạm, có sự đồng thuận của phụ huynh học sinh và có sự phê duyệt của cấp có thẩm quyền.

a) Các cơ sở giáo dục hoàn thành nối mạng Internet. Khuyến khích nhà trường sử dụng Internet đồng thời của nhiều nhà mạng khác nhau để đảm bảo chất lượng và sự ổn định dịch vụ Internet.

b) Trang bị đủ thiết bị CNTT phục vụ công tác quản lý, điều hành: mỗi trường trang bị ít nhất 02 bộ máy tính, 01 máy in và 01 webcam. Mỗi tổ bộ môn trong trường có máy tính dùng riêng.

c) Trang bị thiết bị CNTT phục vụ dạy – học: đề nghị các cơ sở giáo dục tiến hành thống kê và báo cáo số lượng máy vi tính còn thiếu so với quy định để Phòng GDĐT và Sở GDĐT sẽ có kế hoạch mua sắm trang bị bổ sung, nhằm từng bước đảm bảo đủ máy tính phục vụ dạy – học môn Tin học theo quy định của Bộ GDĐT (tiểu học đạt tỷ lệ 24 học sinh/1 máy tính, trung học cơ sở đạt tỷ lệ 16 học sinh/1 máy tính và trung học phổ thông đạt tỷ lệ 12 học sinh/1 máy tính). Các phòng máy tính phục vụ dạy học phải được nối mạng Internet. Sở GDĐT giao Phòng Kế hoạch – Tài chính tham mưu triển khai thực hiện nội dung này.

d) Triển khai các biện pháp đảm bảo an toàn an ninh đối với các hệ thống CNTT (phần cứng, phần mềm, website...). Thường xuyên rà soát, khắc phục các nguy cơ mất an toàn, an ninh thông tin. Đẩy mạnh tuyên truyền tới toàn thể cán bộ, giáo viên và học sinh kỹ năng nhận biết, phòng tránh các nguy cơ mất an toàn thông tin đối với các thiết bị CNTT cá nhân như điện thoại thông minh, máy tính, máy tính bảng.

### **3. Ứng dụng CNTT trong quản lý, chỉ đạo, điều hành và triển khai Chính phủ điện tử**

a) Tiếp tục triển khai có hiệu quả Cổng thông tin điện tử của Sở GDĐT và trang thông tin điện tử của các Phòng GDĐT và các cơ sở giáo dục đã được xây dựng. Các cơ sở giáo dục chưa xây dựng trang thông tin điện tử chủ động liên hệ VNPT các huyện, thành, thị để được hỗ trợ.

b) Triển khai hệ thống quản lý hành chính điện tử (e-office): khai thác có hiệu quả hệ thống phần mềm văn phòng điện tử (vpdt.tiengiang.edu.vn); email của Bộ Giáo dục và Đào tạo (email@moet.edu.vn).

c) Cung cấp các dịch vụ công trực tuyến, đặc biệt các dịch vụ công phục vụ phụ huynh, học sinh, một số dịch vụ cụ thể:

Triển khai sử dụng dịch vụ một cửa điện tử (I-Gates) tại Sở Giáo dục và Đào tạo, công bố các thủ tục hành chính trên Cổng thông tin Hành chính công của tỉnh, đảm bảo cung cấp đầy đủ các loại mẫu biểu, thủ tục cho phụ huynh, học sinh theo quy định. Sở GDĐT giao Văn phòng Sở tham mưu triển khai thực hiện các nội dung này.

Hoàn thiện chuyên trang tra cứu văn bằng, chứng chỉ, tra cứu điểm tuyển sinh trên Cổng thông tin điện tử của Sở GDĐT và trang thông tin điện tử của các Phòng GDĐT phục vụ nhu cầu xác minh văn bằng, chứng chỉ của các cơ quan, tổ chức có nhu cầu. Sở GDĐT giao Phòng Khảo thí – QLCLGD tham mưu triển khai thực hiện nội dung này.

- Cung cấp miễn phí thông báo điểm học tập và rèn luyện qua tin nhắn OTT, email và website trường học (hạn chế sử dụng hệ thống nhắn tin thu phí qua điện thoại di động). Việc ứng dụng dịch vụ Số Liên lạc điện tử của các trường phải thực hiện trên tinh thần tự nguyện của phụ huynh học sinh.

d) Thường xuyên tổ chức và triển khai các cuộc họp, bồi dưỡng chuyên môn qua mạng. Cục CNTT cung cấp miễn phí phòng họp qua mạng tại địa chỉ <http://hop.moet.edu.vn>. Chủ động triển khai các hoạt động chuyên môn trên website <http://truonghocketnoi.edu.vn> (không gian quản lý của sở GDĐT đã được cấp đầy đủ các chức năng tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn) để tổ chức, chỉ đạo và hỗ trợ hoạt động bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý; tăng cường tổ chức sinh hoạt chuyên môn tại trường, cụm trường, phòng/sở GDĐT (trực tiếp và qua mạng) theo hướng dẫn tại Công văn số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2014 của Bộ GDĐT.

Tiếp tục duy trì thường xuyên giải pháp họp trực tuyến giữa Sở GDĐT với các Phòng GDĐT và các trường THPT, đồng thời xem xét mở rộng đến các trường trực thuộc phòng GDĐT, và tiến tới xây dựng giải pháp kỹ thuật để tổ chức tập huấn bồi dưỡng chuyên môn qua mạng với Bộ và các đơn vị trực thuộc.

đ) Triển khai sử dụng phần mềm quản lý Mạng Giáo dục Việt Nam (vnEdu) trong tất cả các trường THCS, THPT. Trong năm học 2016 – 2017, sẽ tiếp tục triển khai phần mềm quản lý vnEdu đến các trường Mầm non, Tiểu học, các trung tâm GDTX, GDNN – GDTX, các trường trung cấp có hệ GDTX. Chính thức đưa vào sử dụng sổ điện tử thay cho sổ giấy thông thường ở những nơi đã có phần mềm quản lý. Sở GDĐT giao Phòng Khảo thí – Quản lý chất lượng giáo dục chủ trì phối hợp với các phòng/ban có liên quan tham mưu xây dựng quy chế quản lý, sử dụng phần mềm vnEdu và sổ điện tử trong ngành GDĐT Tiền Giang.

e) Tổ chức sử dụng và khai thác có hiệu quả các phần mềm đã được Bộ GDĐT tạo cung cấp dùng thống nhất trên toàn quốc:

- Hệ thống thông tin quản lý phổ cập giáo dục và chống mù chữ, cung cấp tại: <http://pcgd.moet.gov.vn>.

- Phần mềm hỗ trợ kiểm định chất lượng giáo dục trường mầm non cung cấp tại <http://mamnon.eos.edu.vn>.

- Phần mềm thống kê chất lượng giáo dục tiểu học, cung cấp tại <http://eqms.eos.edu.vn>.

- Phần mềm thống kê số liệu quản lý giáo dục cung cấp tại: <http://thongke.moet.gov.vn> hoặc <http://thongke.smas.edu.vn>.

g) Khai thác các website giáo dục:

- Hướng dẫn học sinh (đặc biệt học sinh lớp 12) truy cập và khai thác thông tin Cổng thông tin Thi và tuyển sinh của Bộ: <http://www.thituyensinh.vn>.

- Hướng dẫn giáo viên, cán bộ quản lý và học sinh thường xuyên truy cập Cổng thông tin điện tử của Bộ tại <http://moet.gov.vn> để cập nhật tin tức GDĐT toàn ngành.

- Hướng dẫn giáo viên, cán bộ quản lý, học sinh và các nhà trường thường xuyên truy cập Trang thông tin điện tử của Cục CNTT (<http://e-ict.gov.vn>) để cập nhật thông tin và tài nguyên liên quan đến triển khai ứng dụng CNTT toàn ngành.

h) Trong quá trình triển khai các hệ thống thông tin quản lý tập trung, sở và phòng GDĐT phải làm chủ, sở hữu cơ sở dữ liệu giáo dục phục vụ cho công tác quản lý giáo dục. Không cho phép các tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp sở hữu và khai thác tài sản dữ liệu giáo dục vào bất kỳ mục đích nào khi chưa được phép của cơ quan quản lý.

#### **4. Ứng dụng CNTT đổi mới nội dung, phương pháp dạy và học**

a) Sở GDĐT giao cho Phòng Giáo dục trung học xây dựng kế hoạch và tổ chức bồi dưỡng nâng cao năng lực thiết kế bài giảng e-Learning cho giáo viên, khuyến khích giáo viên tham gia Cuộc thi quốc gia thiết kế bài giảng e-Learning do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức.

b) Phổ biến, hướng dẫn giáo viên, học sinh và các nhà trường khai thác kho bài giảng e-Learning của Bộ GDĐT tại địa chỉ <http://elearning.moet.edu.vn> nhằm đổi mới nội dung, phương pháp dạy và học. Đây là kho bài giảng e-Learning có tính tương tác cao giúp học sinh có thể tự học, tự ôn tập nâng cao kiến thức, giúp giáo viên tham khảo đổi mới nội dung phương pháp dạy học.

c) Ứng dụng CNTT đổi mới phương pháp dạy và học theo hướng giáo viên tự tích hợp CNTT vào từng môn học để nâng cao hiệu quả bài giảng. Giáo viên sử dụng thành thạo phần mềm trình chiếu, kết hợp các phần mềm mô phỏng, thí nghiệm ảo và phần mềm dạy học. Tránh lạm dụng CNTT trong dạy học hoặc ứng dụng một cách miễn cưỡng, lúng túng.

#### **5. Khai thác, sử dụng phần mềm tự do nguồn mở**

a) Quán triệt và triển khai Thông tư số 08/2010/TT-BGDĐT ngày 01/03/2010 của Bộ GDĐT quy định về sử dụng phần mềm tự do nguồn mở trong các cơ sở giáo dục.

b) Tăng cường sử dụng phần mềm tự do nguồn mở vào dạy môn Tin học tại các nhà trường (danh sách phần mềm ban hành kèm theo Thông tư số 08/2010/TT-BGDĐT).

#### **6. Bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng CNTT cho giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục**

a) Nội dung tập huấn phải bám sát với nhu cầu thực tiễn về ứng dụng CNTT của giáo viên và cán bộ quản lý. Đề nghị xem xét, nghiên cứu một số nội dung sau đây để đưa vào các lớp tập huấn một cách phù hợp:

- Nâng cao năng lực ứng dụng CNTT đáp ứng chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT quy định tại Thông tư số 03/2014/BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông; Kỹ năng đảm bảo an toàn, an ninh thông tin; Kỹ năng khai thác sử dụng có hiệu quả các phần mềm quản lý trong nhà trường.

- Công tác tổ chức thi và cấp chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin thực hiện đúng quy định của Thông tư số 17/2016/TTLT-BGDĐT-BTTTT ngày 21/6/2016 của Liên Bộ GDĐT và Bộ Thông tin truyền thông. Sở GDĐT giao Phòng GDCN – GDTX tham mưu triển khai thực hiện Thông tư số 17/2016/TTLT-BGDĐT-BTTTT trong ngành GDĐT Tiền Giang.

- Kỹ năng sử dụng phần mềm trình chiếu, phần mềm hỗ trợ soạn bài giảng tương tác, phần mềm mô phỏng, thí nghiệm ảo, phần mềm dạy học để đổi mới nội dung, phương pháp dạy học trên lớp học.

- Kỹ năng xây dựng bài giảng e-Learning, xây dựng sách giáo khoa điện tử; khai thác các nguồn học liệu, kỹ năng tìm kiếm thông tin trên Internet...

- Kỹ năng cài đặt hệ điều hành và các phần mềm ứng dụng cơ bản; kỹ năng sửa chữa, khắc phục những hỏng hóc đơn giản của máy tính và thiết bị CNTT; kỹ năng quản lý, khai thác, sử dụng thiết bị CNTT phục vụ dạy học.

- Nghiên cứu, tham khảo chuẩn quốc tế và thí điểm bồi dưỡng giáo viên về kỹ năng CNTT ở những trường học có điều kiện và yêu cầu cao về nhân lực ứng dụng CNTT.

b) Hình thức, phương tiện bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý:

- Tăng cường triển khai tập huấn giáo viên và cán bộ quản lý qua mạng. Cục CNTT cung cấp Cổng bồi dưỡng trực tuyến tại địa chỉ <http://taphuan.moet.edu.vn> miễn phí. Sở GDĐT, các phòng GDĐT liên hệ với Cục CNTT qua hộp thư điện tử [cuccontt@moet.gov.vn](mailto:cuccontt@moet.gov.vn) để đăng ký tạo lập các khóa đào tạo, bồi dưỡng qua mạng.

- Trường hợp tổ chức tập huấn trực tiếp qua mạng, có thể sử dụng hệ thống Học trực tuyến miễn phí của Cục CNTT (<http://hop.moet.edu.vn>) và tận dụng có hiệu quả hệ thống học trực tuyến đã được trang bị ở địa phương, ở các nhà trường.

## **7. Xây dựng mô hình giáo dục điện tử, trường học điện tử**

Mỗi nhà trường tùy thuộc vào hoàn cảnh, điều kiện cụ thể, xây dựng mô hình trường học điện tử đảm bảo nguyên tắc ứng dụng CNTT một cách hiệu quả, thiết thực, nhằm hiện đại hóa công tác quản lý, đổi mới phương pháp dạy – học, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục. Mô hình trường học điện tử bao gồm các nội dung cơ bản như sau:

a) Hạ tầng và trang thiết bị CNTT phục vụ quản lý và dạy – học gồm: mạng LAN, Internet tốc độ cao, mạng không dây (wifi), phòng máy tính, máy tính phục vụ quản lý, máy tính phục vụ chuyên môn, máy in, webcam/camera, thiết bị trình chiếu (màn chiếu, màn hình)... và một số trang thiết bị tiên tiến, được bố trí trong phòng có đủ diện tích, ánh sáng và bàn ghế, tiện nghi phục vụ phù hợp.

b) Hệ thống phần mềm ứng dụng CNTT trong quản lý giáo dục gồm:

- Website trường học để cung cấp, công khai thông tin ra xã hội; cung cấp các dịch vụ công trực tuyến tới phụ huynh, học sinh.

- Sử dụng thư điện tử trao đổi thông tin quản lý và dạy – học.

- Sử dụng phần mềm quản lý nhà trường trực tuyến, gồm: quản lý hành chính điện tử (e-office), quản lý học sinh, quản lý giáo viên, quản lý các kỳ thi, xếp thời khóa biểu, quản lý tài chính, quản lý cơ sở vật chất, quản lý thư viện...

c) Ứng dụng CNTT đổi mới nội dung, phương pháp dạy và học, gồm: sử dụng hiệu quả các thiết bị, phần mềm dạy học, thí nghiệm ảo, phần mềm mô phỏng; ứng dụng một cách có hiệu quả hệ thống ứng dụng dạy – học thông

minh, hiện đại ở những nơi có điều kiện; ứng dụng kho bài giảng e-Learning, sách điện tử, sách giáo khoa điện tử đổi mới phương pháp dạy – học; ứng dụng hệ thống đánh giá người học trực tuyến. ..

d) Không ngừng nâng cao nhận thức, năng lực ứng dụng CNTT của đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên theo hướng chuẩn hóa và chuyên nghiệp, từng bước đạt chuẩn quốc tế.

đ) Ban hành hệ thống quy chế quản lý, vận hành, duy trì và ứng dụng các hệ thống CNTT trong nhà trường một cách khoa học và hiệu quả.

## **II. MỘT SỐ GIẢI PHÁP**

1. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền thông qua các hội nghị, hội thảo, cuộc thi để nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý và giáo viên về vai trò của ứng dụng CNTT trong các hoạt động GDĐT (một trong 9 nhiệm vụ trọng tâm của ngành GDĐT).

2. Phối hợp có hiệu quả việc đầu tư với thuê dịch vụ CNTT (quy định tại Quyết định số 80/2014/QĐ-TTg ngày 30/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ), tăng cường xã hội hóa việc cung cấp dịch vụ CNTT có chất lượng.

3. Các cơ quan, các cơ sở giáo dục ban hành quy chế quản lý, duy trì và khai thác sử dụng các hệ thống CNTT, phân công cụ thể trách nhiệm về quản lý, sử dụng hệ thống; triển khai ứng dụng CNTT phải đi đôi với việc đảm bảo an toàn, an ninh thông tin; có các hình thức khen thưởng các đơn vị, cá nhân làm tốt; có các biện pháp, chế tài đối với các đơn vị chưa hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ đề ra.

## **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Căn cứ hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ CNTT năm học 2016 – 2017 tại văn bản này, đề nghị các Phòng GDĐT, các cơ sở giáo dục:

1. Xây dựng kế hoạch triển khai nhiệm vụ CNTT năm học 2016 – 2017 gửi Sở GDĐT trước ngày 15/10/2016.

2. Tổ chức sơ kết đánh giá tình hình ứng dụng CNTT giữa năm học và gửi Sở GDĐT trước ngày 15/01/2017.

3. Tổ chức đánh giá, tổng kết triển khai nhiệm vụ ứng dụng CNTT năm học 2016 – 2017 và đề xuất, kiến nghị gửi Sở GDĐT vào thời điểm tổng kết năm học.

4. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc cần báo cáo kịp thời về Sở GDĐT (qua Văn phòng Sở GDĐT) để được hướng dẫn./.

### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- Bộ GDĐT (qua Cục CNTT);
- GD, các Phó GD;
- Các phòng/ban;
- Lưu: VT.

**GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Hồng Oanh**

## PHỤ LỤC I

### CÁC VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT VỀ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

*(Kèm theo công văn số: 1305 /SGDDĐT-VP ngày 07 tháng 10 năm 2016)*

1. Nghị định số 102/2009/NĐ-CP ngày 06 tháng 11 năm 2009 của Chính phủ về quản lý đầu tư ứng dụng CNTT sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước.
2. Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2007 của Chính phủ về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan Nhà nước.
3. Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ internet và thông tin trên mạng.
4. Quyết định số 698/QĐ-TTg ngày 1 tháng 6 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch tổng thể phát triển nguồn nhân lực công nghệ thông tin đến năm 2015 và định hướng đến năm 2020.
5. Quyết định số 80/2014/Đ-TTg ngày 30 tháng 12 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định thí điểm về thuê dịch vụ công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước.
6. Chỉ thị số 15/CT-TTg ngày 22 tháng 5 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường sử dụng văn bản điện tử trong hoạt động của cơ quan nhà nước.
7. Thông tư số 12/2016/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 4 năm 2016 quy định về ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, tổ chức đào tạo qua mạng.
8. Thông tư số 08/2010/TT-BGDĐT ngày 01 tháng 03 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về sử dụng phần mềm tự do nguồn mở trong các cơ sở giáo dục.
9. Thông tư số 53/2012/TT-BGDĐT ngày 20/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về tổ chức hoạt động, sử dụng thư điện tử và công nghệ thông tin điện tử tại sở giáo dục và đào tạo, phòng giáo dục và đào tạo và các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên.
10. Quyết định số 2005/BGDĐT-CNTT ngày 14/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 36<sup>a</sup>/NQ-CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử.
11. Quyết định số 1878/QĐ-BGDĐT ngày 20/6/2016 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành thể lệ cuộc thi quốc gia Thiết kế bài giảng điện tử e-Learning lần thứ 4.

SỞ GDĐT TIỀN GIANG  
TRƯỜNG .....

Số: /BC-THPT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

....., ngày tháng 10 năm 2016

**DANH SÁCH CÁN BỘ, GIÁO VIÊN LÀM ĐẦU MỐI THEO DÕI,  
PHỤ TRÁCH CÔNG NGHỆ THÔNG TIN**

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ	TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN	TRÌNH ĐỘ CNTT	GHI CHÚ
1					
2					

*Nơi nhận:*

- Sở GDĐT;
- Lưu: VT.

**HIỆU TRƯỞNG**